

ĐIỀU LỆ
Giải Vô địch Võ cổ truyền quốc gia lần thứ XXXIII năm 2024

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích

- Hưởng ứng Cuộc vận động "Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại" và chào mừng các ngày lễ lớn trong năm 2024.
- Khuyến khích phong trào tập luyện Võ cổ truyền trên toàn quốc, góp phần bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống.
- Nâng cao trình độ tổ chức và điều hành của cán bộ quản lý, chuyên môn và trọng tài, sẵn sàng tổ chức các giải đấu quốc gia và quốc tế.
- Đánh giá trình độ của huấn luyện viên (HLV) và vận động viên (VDV) Võ cổ truyền, làm cơ sở xây dựng kế hoạch phát triển trong tương lai.
- Tạo cơ hội cho các đơn vị giao lưu, học tập kinh nghiệm, xây dựng cộng đồng Võ cổ truyền đoàn kết, đổi mới và phát triển.

Điều 2. Yêu cầu

- Giải đấu phải được tổ chức trang trọng, an toàn, tiết kiệm, đảm bảo an ninh và y tế; huy động các nguồn lực xã hội để tổ chức thành công.
- Các đơn vị cử VĐV đúng đối tượng, trình độ chuyên môn và đảm bảo sức khỏe theo quy định.
- Tập thể và cá nhân tham dự phải tuân thủ Luật thi đấu Võ cổ truyền và Điều lệ giải; thi đấu trung thực, cao thượng, đoàn kết và quyết tâm đạt thành tích cao.
- Điều hành thi đấu công bằng, chính xác theo Luật thi đấu và Điều lệ giải, chống các hành vi tiêu cực và bạo lực.

Điều 3. Thời gian và địa điểm thi đấu

- Thời gian: từ ngày 15 đến ngày 25 tháng 9 năm 2024.
- Địa điểm: Nhà Thi đấu Thể dục thể thao tỉnh Gia Lai (số 11 Trần Hưng Đạo, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai).

Điều 4. Đối tượng và điều kiện tham dự

- Đội tuyển Võ cổ truyền các tỉnh, thành, ngành:
 - Mỗi tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các ngành Quân đội, Công an được thành lập 01 đội tuyển Võ cổ truyền mang tên địa phương, ngành mình tham dự.
 - Thành phần của đội tuyển gồm có: Lãnh đội, các HLV, bác sĩ và các VĐV.

1.3. Mỗi đơn vị chỉ được đăng ký: 01 VĐV cho mỗi hạng cân thi đấu đối kháng; 01 VĐV cho mỗi nội dung thi đấu quyền thuật quy định và tự chọn; từ 02 đến 05 VĐV cho mỗi nội dung đối luyện.

2. Vận động viên:

2.1. Công dân Việt Nam là VĐV Võ cổ truyền, không trong thời gian bị Liên đoàn Võ thuật cổ truyền Việt Nam (VTMAF) hoặc cơ quan quản lý, sử dụng VĐV kỷ luật cấm thi đấu.

2.2. Mỗi VĐV chỉ được đăng ký thi đấu ở 01 nội dung đối kháng và được đăng ký thi đấu 02 nội dung quyền thuật (01 bài quyền quy định hoặc 01 bài quyền tự chọn và 01 bài đối luyện).

2.3. VĐV phải có hợp đồng sử dụng VĐV hoặc hợp đồng chuyển nhượng VĐV hợp pháp của địa phương, ngành được ký kết trước ngày 15 tháng 3 năm 2024. Trường hợp xảy ra tranh chấp VĐV giữa các đơn vị, Ban Tổ chức sẽ căn cứ hợp đồng VĐV để xem xét, giải quyết.

2.4. Độ tuổi quy định cho các VĐV (tính theo năm sinh):

2.4.1. Các nội dung đối kháng: từ 17 đến 40 tuổi.

2.4.2. Các nội dung quyền thuật theo 3 nhóm tuổi:

- Nhóm 1: từ 17 đến 40.

- Nhóm 2: từ 41 đến 50.

- Nhóm 3: từ 51 đến 60.

2.5. Các VĐV thi đấu đối kháng và thi đấu quyền thuật nhóm 1 phải có trình độ võ sinh cấp 8 trở lên được các tổ chức thành viên của VTMAF công nhận. Các VĐV nhóm 2 và nhóm 3 tham dự thi đấu phải có trình độ 3 đăng quốc gia trở lên được VTMAF chứng nhận.

3. HLV phải có Giấy chứng nhận tập huấn HLV môn Võ cổ truyền do VTMAF hoặc Cục TDTT tổ chức và không trong thời gian bị VTMAF kỷ luật.

4. Trọng tài được triệu tập làm nhiệm vụ phải có Giấy chứng nhận trọng tài quốc gia và tham gia tập huấn, kiểm tra chuyên môn trước giải.

Điều 5. Đăng ký thi đấu

1. Đăng ký:

1.1. Thời gian đăng ký chính thức trước ngày 01 tháng 9 năm 2024. Các VĐV không được phép thay đổi nội dung thi đấu sau khi đã đăng ký. Các trường hợp đăng ký muộn sẽ không được chấp nhận.

1.2. Nơi nhận đăng ký trực tiếp:

1.2.1. Bộ môn Võ cổ truyền, Phòng TDTTCMN, Cục Thể dục thể thao:

- Địa chỉ: số 36 Trần Phú, Ba Đình, Hà Nội.

- Điện thoại: 024.38454867

1.2.2. Văn phòng VTMAF:

- Địa chỉ: số 36 Trần Phú, Ba Đình, Hà Nội.

- Điện thoại: 024.35112688

1.3. Tải mẫu đăng ký theo link sau: vocotruyen.id.vn/dangkygiaivodich

2. Hồ sơ đăng ký:

2.1. Danh sách đăng ký tham dự của địa phương, ngành do Lãnh đạo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hóa và Thể thao các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Lãnh đạo Cục Quân huấn, Bộ Quốc phòng, Lãnh đạo Cục Công tác Đảng và Công tác chính trị, Bộ Công an ký, đóng dấu theo phụ lục 01.

2.2. Danh sách VĐV ghi đầy đủ các nội dung theo phụ lục 02, kèm theo:

2.2.1. Mỗi VĐV dán 02 ảnh 4 cm x 6 cm theo tờ khai mẫu;

2.2.2. Căn cước công dân hoặc hộ chiếu và 01 bản sao công chứng;

2.2.3. Giấy khám sức khỏe do bệnh viện cấp tỉnh hoặc bệnh viện của ngành Quân đội, Công an cấp sau ngày 15 tháng 8 năm 2024;

2.2.4. Giấy chứng nhận võ sinh cấp 8 trở lên và Giấy chứng nhận 3 đẳng trở lên đối với các VĐV được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 4 của Điều lệ này;

2.2.5. Giấy chứng nhận đã đóng bảo hiểm;

2.2.6. Hợp đồng sử dụng VĐV hoặc hợp đồng chuyển nhượng VĐV hợp pháp được ký kết trước ngày 15 tháng 3 năm 2024 kèm theo 01 bản sao công chứng nộp cho Ban Tổ chức khi có yêu cầu.

3. Thu và kiểm tra hồ sơ VĐV: từ 8h30 đến 17h00 ngày 15 tháng 9 năm 2024 tại Nhà Thi đấu Thể dục thể thao tỉnh Gia Lai, số 11 Trần Hưng Đạo, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

Điều 6. Kinh phí

Các đơn vị tham dự giải chi các khoản sau:

- Toàn bộ kinh phí đi lại, ăn, ở, bảo hiểm và các khoản chi khác cho các thành viên của mình;

- Đóng lệ phí thi đấu: 400.000đ/VĐV (Cục Thể dục thể thao thu);

- Đóng lệ phí làm thẻ VĐV, thẻ được dùng để thay thế hồ sơ thi đấu có giá trị trong 2 năm: 200.000đ/VĐV (VTMAF thu).

Chương II QUY ĐỊNH CHUYÊN MÔN

Điều 7. Luật thi đấu

Áp dụng Luật sửa đổi, bổ sung số 128/2024/LĐVTCTVN ban hành ngày 20 tháng 7 năm 2024 (Luật sửa đổi). Những Điều, khoản không điều chỉnh tại Luật sửa đổi này sẽ được áp dụng theo Luật thi đấu Võ cổ truyền Việt Nam năm 2021.

Điều 8. Nội dung thi đấu

1. Nhóm 1 từ 17 đến 40 tuổi:

1.1. Thi đấu đối kháng: 25 nội dung.

1.1.1. Nam: trên (45kg; 48kg; 51kg; 54kg; 57kg; 60kg; 64kg; 68kg; 72kg; 76kg; 80kg; 85kg; 90kg; 95kg).

1.1.2. Nữ: trên (42kg; 45kg; 48kg; 51kg; 54kg; 57kg; 60kg; 64kg; 68kg; 72kg; 76kg).

1.2. Thi đấu quyền thuật:

1.2.1. Quyền thuật quy định 20 nội dung nam và nữ: Lão hổ thượng sơn; Hùng kê quyền; Lão mai quyền; Ngọc trản quyền; Phong hoa đao; Song tuyết kiếm; Độc lư thương; Thanh long độc kiếm; Siêu xung thiêng; Thái sơn côn.

1.2.2. Quyền thuật tự chọn 08 nội dung nam và nữ: (Những bài quyền thuật Võ cổ truyền nằm ngoài 10 bài quy định nêu trên):

- Quyền tay không.

- Bình khí ngắn đơn và đôi: đơn đao, đơn kiếm, độc phủ, độc chùy, đơn trùy thủ, đơn phiến, đơn đoán thương, đơn câu, đơn đoán kích, song đao, song kiếm, song chùy, song phủ, song trùy thủ, song tô, song bút, song phiến, song đoán thương, song câu, song đoán kích.

- Bình khí dài: đại đao (siêu đao), trường thương, trường côn, chĩa hai, đinh ba, xà mâu, bồ cào, trường kích, trường phủ, tam tiêm đao;

- Các loại bình khí khác: lưỡng tiết côn (đơn, đôi), tam tiết côn, mẫu tử côn, song hổ vĩ côn, thất tiết kim tiên, cửu tiết kim tiên, xà vĩ tiên, chuỗi tiên, xích sắt, khăn quần đầu, phát trần, lưu tinh chùy, cửu long tiên, thất phiến côn, các loại hình bình khí đặc dị.

1.2.3. Đổi luyện 3 nội dung: Tay không với tay không; Tay không với bình khí; Bình khí với bình khí.

2. Nhóm 2 từ 41 đến 50 tuổi và nhóm 3 từ 51 đến 60 tuổi: thi đấu quyền thuật.

2.1. Quyền thuật quy định 20 nội dung nam và nữ cho mỗi nhóm tuổi: (như mục 1.2.1 Điều 7).

2.2. Quyền thuật tự chọn 08 nội dung nam và nữ cho mỗi nhóm tuổi: (như mục 1.2.2 Điều 7).

Điều 9. Trang phục và trang bị thi đấu

1. Trang phục và trang bị của VĐV:

1.1. Trang phục của VĐV thi đấu đổi kháng thực hiện theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 2 Luật sửa đổi.

1.2. Trang phục của VĐV thi đấu bài quyền tay không quy định và bài bình khí quy định thực hiện theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Luật sửa đổi.

1.3. Trang phục của VĐV thi đấu bài quyền tay không tự chọn, bài bình khí tự chọn và bài đổi luyện thực hiện theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 23 Luật sửa đổi.

1.4. Trang bị của VĐV thi đấu đổi kháng thực hiện theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 2 Luật sửa đổi (VĐV đội mũ, mặc giáp và đeo bọc chỗ khi thi đấu).

2. Trang phục của HLV thực hiện theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 2 Luật sửa đổi.

3. Lãnh đội, HLV tham dự cuộc họp chuyên môn, gấp thăm xếp lịch và các cuộc họp được Ban Tổ chức thông báo trước phải mặc trang phục lịch sự (quần dài, đi giày hoặc dép quai hậu).

Điều 10. Thể thức và điều kiện tổ chức thi đấu

1. Thi đấu đổi kháng:

1.1. Thi đấu cá nhân loại trực tiếp một lần thua tranh 01 giải Nhất, 01 giải Nhì và 02 giải Ba.

1.2. Mỗi trận đấu có ba hiệp, thời gian mỗi hiệp là 03 phút, nghỉ giữa hai hiệp là 01 phút. VĐV nào thắng hai hiệp liên tiếp là thắng toàn trận, không đấu tiếp hiệp ba.

1.3. Việc cân kiểm tra VĐV được thực hiện theo quy định tại Điều 5 Luật sửa đổi.

2. Thi đấu quyền thuật:

2.1. Bài quyền tay không quy định, bài binh khí quy định thi đấu theo Thể thức thứ nhất được quy định tại khoản 1 Điều 27 Luật sửa đổi.

2.2. Bài quyền tay không tự chọn, bài binh khí tự chọn và bài đối luyện thi đấu theo Thể thức thứ hai được quy định khoản 2 Điều 27 Luật sửa đổi.

2.3. Nội dung đối luyện từ 03 đến 05 VĐV, đối luyện giữa nam với nam, nữ với nữ hoặc nam nữ phối hợp theo hình thức: “một đấu hai”; “một đấu ba” và “một đấu bốn”.

3. Ban Tổ chức chỉ tổ chức thi đấu khi mỗi nội dung phải có ít nhất 03 VĐV (đội) của 03 đơn vị đăng ký tham dự.

Điều 11. Xếp hạng

1. Ban Tổ chức sẽ căn cứ vào số huy chương vàng (HCV), huy chương bạc (HCB), huy chương đồng (HCD) đạt được của các địa phương, ngành để xếp hạng toàn đoàn (đối kháng và quyền thuật được xếp hạng riêng).

2. Đơn vị xếp hạng cao nhất là đơn vị có số lượng HCV nhiều nhất. Trong trường hợp các đơn vị có số lượng HCV bằng nhau thì xét tổng số HCB, nếu số HCV và HCB tiếp tục bằng nhau thì xét tổng số HCD. Trường hợp các địa phương, đơn vị có số lượng HCV, HCB và HCD bằng nhau thì xếp đồng hạng.

Chương III KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT VÀ GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI

Điều 12. Khen thưởng

1. Cục Thể dục thể thao trao:

1.1. HCV, HCB và 02 HCD cho VĐV đạt thành tích 01 giải Nhất, 01 giải Nhì và 02 giải Ba ở các nội dung thi đấu đối kháng và các nội dung thi đấu bài quyền tay không quy định, bài binh khí quy định.

1.2. HCV, HCB và 01 HCD cho VĐV đạt thành tích 01 giải Nhất, 01 giải Nhì và 01 giải Ba ở các nội dung thi đấu bài quyền tay không tự chọn, bài binh khí tự chọn và bài đối luyện.

1.3. Cờ Nhất, Nhì, Ba toàn đoàn cho 03 đơn vị có thành tích thi đấu xuất sắc nhất ở nội dung thi đấu đối kháng.

1.4. Cờ Nhất, Nhì, Ba toàn đoàn cho 03 đơn vị có thành tích xuất sắc nhất ở nội dung thi đấu quyền thuật.

2. Liên đoàn Võ thuật cổ truyền Việt Nam trao:

2.1. Giấy chứng nhận cho các VĐV đạt thành tích Nhất, Nhì, Ba.

2.2. Phong đăng cấp VĐV thể thao thành tích cao môn Võ cổ truyền theo tiêu chuẩn chuyên môn số 49 được quy định tại Thông tư số 06/2021/TT-BVHTTDL ngày 22 tháng 7 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành quy định tiêu chuẩn phong đăng cấp VĐV thể thao thành tích cao.

3. Các địa phương, ngành chi tiền thưởng cho VĐV, HLV theo quy định.

4. Khi lên nhận huy chương, các VĐV thi đấu đối kháng phải mặc quần áo thi đấu và khoác áo choàng dài theo quy định; các VĐV thi đấu quyền thuật phải mặc võ phục thi đấu theo quy định.

Điều 13. Kỷ luật

1. Đối với VĐV:

1.1. VĐV vắng mặt hoặc bỏ cuộc thi đấu nếu không có lý do chính đáng trong các trận bán kết, chung kết sẽ không được công nhận thành tích.

1.2. Xử lý lỗi trang phục đối với các VĐV không mặc trang phục thi đấu theo quy định (in/thêu cờ, chữ, logo, màu sắc... không đúng quy định sẽ bị coi là lỗi trang phục thi đấu).

1.2.1. VĐV thi đấu đối kháng mặc lỗi trang phục sẽ bị xử lý theo trình tự được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 12 và điểm g khoản 6 điều 12 Luật sửa đổi.

1.2.2. VĐV thi đấu quyền thuật mặc lỗi trang phục sẽ bị xử lý theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23 Luật sửa đổi.

1.3. Huỷ thành tích đối với VĐV đạt giải nhưng không nhận huy chương mà không có lý do chính đáng.

2. HLV sẽ bị truất quyền chỉ đạo thi đấu nếu mặc trang phục sai quy định.

3. Các đơn vị, cá nhân vi phạm Luật thi đấu, Điều lệ giải, các quy định của Ban Tổ chức và có những hành vi tiêu cực, gian lận, móc ngoặc, phi thể thao, tuyên truyền sai sự thật làm ảnh hưởng uy tín và sự phát triển của Võ cổ truyền Việt Nam... tùy theo mức độ, tính chất vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật bằng các hình thức sau:

3.1. VĐV sẽ bị xử lý từ khi承担责任 đến cầm thi đấu 01 năm trở lên.

3.2. HLV có liên quan trực tiếp đến các trường hợp vi phạm sẽ bị xử lý từ khi承担责任 đến truất quyền chỉ đạo, cầm tham gia các hoạt động do VTMAF tổ chức từ 1 năm trở lên.

4. Các hình thức kỷ luật sẽ có văn bản thông báo tới các đơn vị, ngành chủ quản của thành viên vi phạm.

Điều 14. Giải quyết khiếu nại

1. Giải quyết khiếu nại được thực hiện theo quy định tại Điều 21 Luật Sửa đổi.

2. Lãnh đội mới có quyền khiếu nại, khiếu nại phải bằng văn bản kèm theo lệ phí 2.000.000VNĐ (Hai triệu đồng).

3. Các khiếu nại về nhân sự phải nộp đơn trước khi bốc thăm, xếp lịch.

4. Khiếu nại kỹ thuật phải nộp đơn trong vòng 15 phút sau khi trận đấu kết thúc.
5. Quyết định của Hội đồng xét xử khiếu nại là quyết định cuối cùng.

Chương IV ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 15. Hiệu lực

Điều lệ này có hiệu lực kể từ ngày ký, Ban Tổ chức và các đơn vị tham dự giải thi hành Điều lệ. Chỉ có VTMAF mới có quyền thay đổi Điều lệ, nếu có thay đổi VTMAF sẽ thông báo trước tới các đơn vị./.TM

Nơi nhận:

- Cục TDTT (*để báo cáo*);
- Chủ tịch VTMAF (*để báo cáo*);
- Sở VHTT, VHTTDL các tỉnh, thành;
- Cơ quan TDTT QĐ và CA;
- Phòng TDTCMN, Cục TDTT;
- Lưu: VP, Ch (85).

TM. BAN CHẤP HÀNH

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Ngọc Quang

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ THAM DỰ (QUYỀN THUẬT)
GIẢI VÔ ĐỊCH VÕ CỔ TRUYỀN QUỐC GIA LẦN THỨ XXXIII, NĂM 2024
(Từ ngày 15 đến 25/9/2024, tại tỉnh Gia Lai)

Đơn vị:.....

Lãnh đạo:..... Điện thoại

Huấn luyện viên:

1. Điện thoại
2. Điện thoại
3. Điện thoại
4. Điện thoại
- Điện thoại

Bác sỹ:.....

1. Thi đấu bài quyền qui định

a) Nhóm tuổi 17-40:

TT	Nội dung đăng ký	GT	Họ và tên	Số CCCD	Ngày Cấp	Nơi cấp
1	Lão hổ thượng sơn	Nam	Nguyễn Văn A	002004000789	21/8/2021	Cục CSQLT TXH

b) Nhóm tuổi 41-50:

TT	Nội dung đăng ký	GT	Họ và tên	Số CCCD	Ngày Cấp	Nơi cấp

c) Nhóm tuổi 51-60:

TT	Nội dung đăng ký	GT	Họ và tên	Số CCCD	Ngày Cấp	Nơi cấp

2. Thi đấu bài quyền tự chọn

a) Nhóm tuổi 17-40:

TT	Nội dung đăng ký	GT	Họ và tên	Số CCCD	Ngày Cấp	Nơi cấp

b) Nhóm tuổi 41-50:

TT	Nội dung đăng ký	GT	Họ và tên	Số CCCD	Ngày Cấp	Nơi cấp

c) Nhóm tuổi 51-60:

TT	Nội dung đăng ký	GT	Họ và tên	Số CCCD	Ngày Cấp	Nơi cấp

3. Thi đấu bài đối luyện -Nhóm tuổi 17-40:

TT	Nội dung đăng ký	GT	Họ và tên	Số CCCD	Ngày Cấp	Nơi cấp
1	Đối luyện tay không với tay không		1. Nguyễn Văn A	002004000789	21/8/2021	Cục CSQLTTXH
			2
			3
			4.
			5.

MAU

..... ngày..... tháng..... năm 2024
LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ
 ký tên đóng dấu

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ THAM DỰ (ĐỐI KHÁNG)
GIẢI VÔ ĐỊCH VÕ CỒ TRUYỀN QUỐC GIA LẦN THỨ XXXIII, NĂM 2024

(Từ ngày 15 đến 25/9/2024, tại tỉnh Gia Lai)

Đơn vị:.....

Lãnh đôn:..... Điện thoại

Huấn luyện viên:

- | | |
|----------|------------------|
| 1. | Điện thoại |
| 2. | Điện thoại |
| 3. | Điện thoại |
| 4. | Điện thoại |
| | Điện thoại |

Bác sỹ:.....

Thi đấu đối kháng -Nhóm tuổi 17-40:

TT	Nội dung đăng ký	Họ và tên	Số CCCD	Ngày Cấp	Nơi cấp
	Các hạng cân Nam		MÃU		

	Các hạng cân Nữ				
1	Trên 42kg - 45kg	Đỗ Thị Y	002105000829	12/6/2022	Cục CSQLTTXH

..... ngày..... tháng..... năm 2024

LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ

ký tên đóng dấu

DANH SÁCH VĐV
GIẢI VÔ ĐỊCH VÕ CỔ TRUYỀN QUỐC GIA LẦN THỨ XXXIII, NĂM 2024
(Từ ngày 15 đến 25/9/2024, tại tỉnh Gia Lai)

Đơn vị:.....

VẬN ĐỘNG VIÊN ĐĂNG KÝ THI ĐẤU

TT	VĐV		2 Ảnh 4x6 (đóng dấu giáp lai)	
1	Họ và tên	Nguyễn Văn A	Ảnh 4x6	Ảnh 4x6
	Giới tính	Nam		
	Ngày sinh	14/9/2004		
	Số CCCD	002004000789		
	Hạng cân			
	Bài QĐ/tự chọn	Lão hổ thượng sơn		
	Đối luyện	Tay không với tay không		
2	Họ và tên	Đỗ Thị Y	Ảnh 4x6	Ảnh 4x6
	Giới tính	Nữ		
	Ngày sinh	7/10/2005		
	Số CCCD	002105000829		
	Hạng cân	42kg - 45kg		
	Bài QĐ/tự chọn			
	Đối luyện			

MẪU

..... ngày..... tháng..... năm 2024

LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ

(ký tên đóng dấu)